

Số: 163/2020/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 245/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị N - sinh năm 1993

- *Bị đơn*: Anh Lê Đình L - sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị N và anh Lê Đình L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh L.

- Về con chung: Công nhận vợ chồng có 02 con chung: Cháu Lê An H sinh ngày 18/12/2013 và Lê Gia K sinh ngày 01/10/2019. Các đương sự thỏa thuận: Chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia K. Anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu An H, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị N nộp án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai số AA/2018/0004124 ngày 23/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị N đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án huyện Triệu Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CC Thi hành án;
- UBND thị trấn Nưa;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu